

Tokyu Construction 10 Quy tắc an toàn

ハイ キュム チャ カ チイエト ビ アン チョアン チョ キイ バアオ ラム ビイエ

1、Hãy kiểm tra các thiết bị an toàn trước khi vào làm việc

カム ニャン ス グユイ ヒエム デ チャン サ

1、Cảm nhận sự nguy hiểm, để tránh xa

キュム チャ ノオ ラム ビイエ ハン グアイ デ チャン グユイ ヒイエム

1、Kiểm tra nơi làm việc hằng ngày để tránh nguy hiểm

カム バオ チェ ティン チャン グユイ ヒイエム チョン キイ ラム ビイエ

1、Cấm bao che tình trạng nguy hiểm trong khi làm việc

ビイエ ツァン テュ テュ ツック キオン グアイ ラ タイ ナン スオ ドオ

1、Việc tuân thủ thủ tục không gây ra tai nạn sụp đổ

チュオ ヘット ハイ キイエム チャ チイエ ビ アン チョアン チェン キオン

1、Trước hết hãy kiểm tra thiết bị an toàn trên không

ラップ マット ダット ヴオン チャット ヴァ ガン

1、Lắp đặt đất vững chắc và ngang

グオイ コ バン ライ バ デオ グユエ デイン モオ デオ ライ スエ

1、Người có bằng lái và được quyết định mới được lái xe

グユップ デオ デオン グイエ デ チャン スアイ ラ タイ ナン チオン チック

1、Giúp đỡ đồng nghiệp để tránh xảy ra tai nạn thương tích

ハイ ツァン テュ グユ タック コン ティン バ フオン ヤン アン ツォアン

1、Hãy tuân thủ quy tắc công trình và hướng dẫn an toàn

Nhà thầu, công ty hợp tác, trưởng nhóm, công nhân, mọi người hãy cùng thực hiện triệt để

Tokyu Construction

Tuân thủ cơ bản là việc quan trọng, xây dựng không xảy ra tai nạn

とうきゅうけんせつ あんぜんじゅっそく

ひとつ、まずげんば みます ききます たしかめます

ひとつ、KYK きけんのかんせい とぎすませ

ひとつ、まいにちの げんばじゅんしで きけんぜろ

ひとつ、さぎょうちゅう きけんなじょうたい もくにんするな

ひとつ、おこさない てじゅんじゅんしゅで ついらくとうかいひらい

ひとつ、こうしょさぎょう あんぜんせつび まずちえっく

ひとつ、すえつけは けんごなじばんに すいへいに

ひとつ、うんてんは しかくのあるひと きめたひと

ひとつ、こえかけは なかまをすくう いのちづな

ひとつ、まもります げんばるーると あんぜんしじ

もとうけ・きょうりよくがいしゃ・しょくちょう・しょくかたぜんいんでっていしょう!!

とうきゅうけんせつかぶしきがいしゃ

みがいていこう『きづきのかんせい』じっこうしょう『ひとりKY』みんなでめざす0さいがい!!